

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2023.

Số: 03-1/QĐ-NKTDTTBC

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quyết toán Thu - Chi nguồn NSNN và nguồn khác
Quý 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT
HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ vào chứng từ thu, chi nguồn NSNN và nguồn khác của đơn vị trong quý 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu - chi nguồn NSNN và nguồn khác quý 4 năm 2022 của trường THPT Năng Khiếu TDTT huyện Bình Chánh (theo biểu đính kèm).

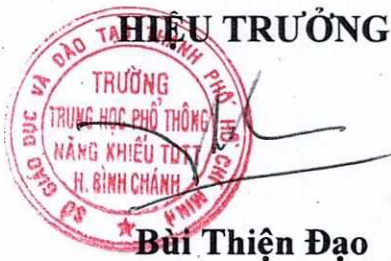
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, văn phòng và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

-Như điều 1

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thiện Đạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Trường THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

Chương: 422

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC QUÝ 4 NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
A	Quyết toán thu		
I	Tổng số thu	2.709.800.000	
1	Thu phí, lệ phí		
	Học phí	317.050.000	
	Cơ sở vật chất		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ (Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)		
3	Thu viện trợ (chi tiết theo từng dự án)		
4	Thu sự nghiệp khác		
	Bảo hiểm y tế để lại chăm sóc SKBD HS		
5	Thu khác		
	Căn tin + Nhà xe	90.000.000	
	Phục vụ - quản lý bán trú	512.800.000	
	Vệ sinh bán trú	114.750.000	
	Tiếng anh bản ngữ	343.500.000	
	Học phí buổi 2	1.331.700.000	
II	Số thu nộp NSNN		
1	Phí, lệ phí (Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ (Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)		
3	Hoạt động sự nghiệp khác (Chi tiết theo từng loại thu)		
III	Số được để lại chi theo chế độ	2.251.550.000	
1	Phí, lệ phí (Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)	317.050.000	
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ (Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)	90.000.000	
3	Thu viện trợ		
4	Hoạt động sự nghiệp khác (Chi tiết theo từng loại thu)	1.844.500.000	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.278.069.391	
1	Loại 490, khoản 494		
	- Mục: 6000 Thanh toán cho cá nhân	2.287.849.968	
	+ Tiểu mục 6001 Lương theo ngạch, bậc	748.056.737	
	+ Tiểu mục 6101 Phụ cấp chức vụ	21.232.503	
	+ Tiểu mục 6107 Phụ cấp độc hại	1.788.000	
	+ Tiểu mục 6112 Phụ cấp ưu đãi nghề	361.546.950	
	+ Tiểu mục 6113 Phụ cấp trách nhiệm	80.460.000	

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
	+ Tiểu mục 6115 Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	30.456.348	
	+ Tiểu mục 6149 PC khác: Sân bãi, đứng nắng	17.000.900	
	+ Tiểu mục 6157 Hỗ trợ chính sách chi phí học tập	15.600.000	
	+ Tiểu mục 6299 chi khác	864.000	
	+ Tiểu mục 6301 BHXH	145.213.457	
	+ Tiểu mục 6302 BHYT	24.893.736	
	+ Tiểu mục 6303 KPCĐ	16.595.825	
	+ Tiểu mục 6304 BHTN	8.297.915	
	+ Tiểu mục 6449 Chi khác	815.843.597	
	- Mục: 6500 Hàng hóa dịch vụ	1.990.219.423	
	+ Tiểu mục 6551 Văn phòng phẩm	38.390.000	
	+ Tiểu mục 6605 Cước phí Internet	1.110.450	
	+ Tiểu mục 6618 Khoán điện thoại	2.700.000	
	+ Tiểu mục 6704 Khoán công tác phí	11.100.000	
	+ Tiểu mục 6757 Thuê lao động trong nước	10.400.000	
	+ Tiểu mục 6758 Thuê đào tạo lại cán bộ	27.500.000	
	+ Tiểu mục 6907 Sửa chữa, duy tu tài sản - Nhà cửa	483.767.869	
	+ Tiểu mục 6912 Sửa chữa các thiết bị CNTT	24.270.000	
	+ Tiểu mục 6913 Sửa chữa tài sản và thiết bị VP	7.005.504	
	+ Tiểu mục 7049 Chi khác	855.675.600	
	+ Tiểu mục 7766 cấp bù học phí	528.300.000	
2	Loại ..., khoản ...		
C	Quyết toán chi nguồn khác	1.204.685.805	

* **Ghi chú:** Quyết toán chi nguồn NSNN bao gồm cả nguồn viện trợ

Ngày 17 tháng 01 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Thiện Đạo